

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHỈ MANG GIÁ TRỊ THAM KHẢO, NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHẦN CÓ TRÁCH NHIỆM TỰ TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703

Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN TÂN LÂM

Địa chỉ: Km 20, Quốc lộ 9, Xã Cam Thành, Huyện Cam Lộ, Tỉnh Quảng Trị.

Điện thoại: 0533.887333

Fax: 0533.887211

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐÀ NẴNG (DNSC)

Địa chỉ: 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 05113.888456

Fax: 05113.888459

Đà Nẵng, tháng 08 năm 2016

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên công ty : **Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm**
- Địa chỉ : Km 20, Quốc lộ 9, Xã Cam Thành, Huyện Cam Lộ, Tỉnh Quảng Trị.
- Vốn điều lệ hiện tại : 11.000.000.000 đồng (Mười một tỷ đồng)
- Tổng số cổ phần : 110.000 cổ phần (Một trăm mười ngàn cổ phần)
- Mệnh giá : 100.000 đồng / Cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh và xuất nhập khẩu nông lâm sản nguyên liệu; Kinh doanh thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp; Dịch vụ nhà khách, nhà nghỉ...

2. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Nông sản Tân Lâm
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : 81.876 cổ phần (chiếm tỷ lệ 74,43% vốn điều lệ)
- Giá khởi điểm đấu giá : 100.000đ/cp :
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai cả lô
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại tổ chức phát hành

3. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 05113.888456

Fax: 05113.888459

Website: www.dnsc.com.vn

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ	6
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	7
1.	Rủi ro về kinh tế.....	7
2.	Rủi ro pháp luật.....	9
3.	Rủi ro đặc thù ngành nghề hoạt động	9
4.	Rủi ro khác.....	9
III.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	9
1.	Tổ chức sở hữu cổ phần chào bán.....	9
2.	Tổ chức Phát hành	9
3.	Tổ chức tư vấn	10
IV.	CÁC KHÁI NIỆM.....	11
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	12
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	12
2.	Hoạt động kinh doanh.....	14
3.	Triển vọng phát triển.....	19
4.	Chính sách đối với người lao động	21
5.	Chính sách cổ tức.....	21
6.	Tình hình tài chính.....	22
7.	Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát:.....	28
8.	Tài sản.....	32
9.	Các thông tin khác và tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty.....	33
VI.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ	34
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán.....	34
2.	Mục đích của việc chào bán.....	35
3.	Địa điểm công bố thông tin.....	35
4.	Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá	36
5.	Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá	36
6.	Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá.....	37
7.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần.....	37
VII.	THAY LỜI KẾT	ERROR! BOOKMARK NOT DEFINED.

MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Các khoản chi phí của CTCP Nông Sản Tân Lâm	14
Bảng 2: Các khoản doanh thu của CTCP Nông Sản Tân Lâm	15
Bảng 3: Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh của CTCP Nông Sản Tân Lâm.....	16
Bảng 4: Thời gian khấu hao.....	22
Bảng 5: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	23
Bảng 6: Số dư các quỹ của CTCP Nông Sản Tân Lâm	24
Bảng 7: Các khoản phải thu ngắn hạn của CTCP Nông Sản Tân Lâm	24
Bảng 8: Các khoản phải trả của CTCP Nông Sản Tân Lâm.....	24
Bảng 9: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2015	26
Bảng 10: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2013, 2014 và 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm	27
Bảng 11: Danh sách HĐQT, BGD, BKS, KTT	28
Bảng 12: TSCĐ Hữu hình của CTCP Nông Sản Tân Lâm.....	32

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Cơ cấu chi phí của CTCP Nông Sản Tân Lâm.....	15
Biểu đồ 2: Cơ cấu doanh thu của CTCP Nông Sản Tân Lâm.....	16
Biểu đồ 3: Kết quả kinh doanh của CTCP Nông Sản Tân Lâm giai đoạn 2013-2015	17

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC);
- Công văn số 8653/VPCP-ĐMDN ngày 22 tháng 10 năm 2015 về việc bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo cơ chế cả lô của SCIC;
- Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh tại Công văn số 9336/VPCP-ĐMDN ngày 11/11/2015 của Văn phòng Chính phủ;
- Căn cứ Công văn số 52/TB-UBND ngày 25/3/2016 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị tại buổi làm việc với Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) về phương án tái cơ cấu Công ty cổ phần Nông sản Tân Lâm;
- Căn cứ Hợp đồng số 01/2016/TVĐG/DNSC-SCIC ngày 07/06/2016 giữa Công ty Cổ phần Chứng Khoán Đà Nẵng với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về tổ chức đấu giá cổ phần thuộc phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Nông sản Tân Lâm;
- Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV ngày 08/06/2016 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) v/v bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Nông sản Tân Lâm;
- Căn cứ Công văn số 3047/UBND-TM ngày 02/08/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị thống nhất với nội dung Dự thảo Quy chế và Bản công bố thông tin bán đầu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Nông sản Tân Lâm;
- Căn cứ Công văn số 1758/ĐTKDV-QLVĐT2 ngày 11/08/2016 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) thống nhất với nội dung Dự thảo Quy chế và CBTT bán đầu giá phần vốn SCIC tại Công ty Cổ phần Nông sản Tân Lâm;

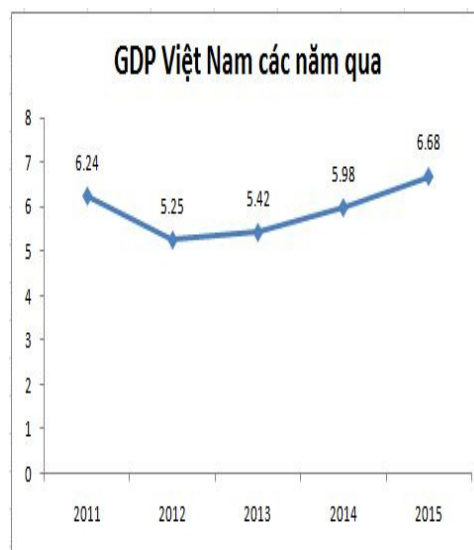
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Các chỉ số kinh tế vĩ mô chính thường được sử dụng để đánh giá sự phát triển của nền kinh tế một quốc gia bao gồm tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, v.v... Sự biến động của các yếu tố này thường mang tính tác động hệ thống tới đa số các chủ thể tham gia vào nền kinh tế. Ngoài ra, các chính sách phát triển ngành của chính phủ cũng sẽ có các tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành nói chung và của Công ty cổ phần Nông sản Tân Lâm nói riêng.

❖ Tăng trưởng kinh tế

GDP năm 2015 đạt 6,68%, là mức tăng cao nhất trong 5 năm qua (năm 2011 tăng 6,24%; năm 2012 tăng 5,52%; năm 2013 tăng 5,42% và năm 2014 tăng 5,98%). Bình quân 5 năm 2011-2015 tăng 5,9%/năm. Trong năm 2015, quý I tăng 6,12%; quý II tăng 6,47%; quý III tăng 6,87%; quý IV tăng 7,01%. Mức tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2015 cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét. Trong mức tăng trưởng kinh tế 6,68% của toàn nền kinh tế thì, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,41%, thấp hơn mức 3,44% của năm 2014, đóng góp 0,4 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,64%, cao hơn nhiều mức tăng 6,42% của năm trước, đóng góp 3,2 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 2,43 điểm phần trăm.



Nguồn: GSO

Tuy nhiên, quá trình tự điều chỉnh theo chu kỳ kinh tế vẫn chưa kết thúc khi những khó khăn và nhiều vấn đề vẫn còn tồn tại như cầu tiêu dùng và cầu đầu tư nội địa phục hồi yếu, quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng và giải quyết nợ xấu chưa có bước chuyển biến rõ nét.

❖ Lãi suất

Mặt bằng lãi suất huy động hiện đang khá ổn định và ít biến động tại thời điểm những tháng đầu quý 2 năm 2015. Lãi suất huy động các kỳ hạn ngắn dưới 6 tháng phổ biến trong khoảng 4%-5,4%/năm, trong khi đó với các kỳ hạn từ 6 tháng trở lên, lãi suất dao động trong khoảng 5,3%-7,2%. Trong khi đó, các ngân hàng thương mại đã giảm nhẹ lãi suất cho vay khoảng vài chục điểm cơ bản (0,2%-0,3%/năm), đặc biệt ở các kỳ hạn trung và dài hạn. Cụ thể, theo

Ngân hàng Nhà nước, mặt bằng lãi suất cho vay phổ biến đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức 6%-7%/năm đối với ngắn hạn. Các ngân hàng thương mại Nhà nước tiếp tục áp dụng lãi suất cho vay trung và dài hạn phổ biến đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức 9%-10%/năm. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 7%-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3%-11%/năm đối với trung và dài hạn.

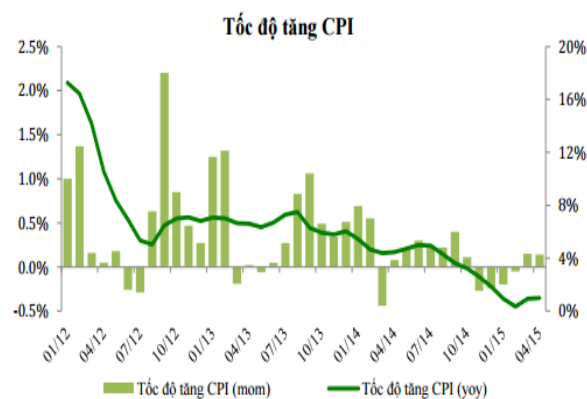
Tuy nhiên, lãi suất huy động sẽ rất khó giảm thêm, đã có dấu hiệu tạo đáy trong quý 1 và chịu nhiều áp lực tăng trở lại trong thời gian tới. Một trong những nguyên nhân lớn là việc tỷ giá được điều chỉnh tăng sớm hơn kỳ vọng sẽ tạo hiệu ứng tâm lý e ngại về rủi ro tỷ giá trong phần còn lại của năm trở nên lớn hơn, từ đó gây sức ép lên lãi suất huy động của đồng nội tệ. Bên cạnh đó, một số yếu tố khác cũng tạo áp lực tăng lãi suất như: (1) CPI mặc dù được dự báo ở mức thấp nhưng được kỳ vọng sẽ tăng dần trở lại trong các tháng tới; (2) tăng trưởng huy động tiền gửi thấp hơn cùng kỳ (đến 20/3/2015 chỉ đạt 0,94% thấp hơn đáng kể con số 2,7% của tháng 3 năm 2014) và (3) tăng trưởng tín dụng có dấu hiệu ấm lên.

Để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm có sử dụng nguồn vốn vay từ các ngân hàng. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại về chính sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Yếu tố lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như tác động mạnh đến doanh thu và chi phí hoạt động tài chính. Môi trường lãi suất thấp được xem như một tiền đề thuận lợi cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, áp lực tăng của lãi suất sẽ là rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Công ty, trực tiếp làm tăng chi phí tài chính.

❖ **Lạm phát**

Trong tháng đầu tiên của quý 2 năm 2015, CPI ghi nhận mức tăng nhẹ 0,14% (mom), tương đương tăng 0,99% (yoy). Có 8/11 nhóm hàng tăng giá và đóng góp chính cho mức tăng chung của chỉ số đến từ nhóm Giao thông (+2,47%) do giá xăng tăng từ 11/03 và nhóm Nhà ở và vật liệu xây dựng (+0,84%) do giá điện tăng 7,5% từ 16/03/2015.

Trong bối cảnh cầu tiêu dùng chỉ hồi phục ở mức vừa phải, diễn biến của CPI sẽ phụ thuộc nhiều vào việc điều chỉnh giá các mặt hàng thiết yếu hoặc chịu ảnh hưởng bởi những yếu tố mang tính mùa vụ. Áp lực tăng của lạm phát có thể dẫn đến tăng một số chi phí hoạt động của Công ty.



(Nguồn: CEIC, DNSC tổng hợp)

2. Rủi ro pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự chi phối bởi hệ thống pháp luật của Nhà nước, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, và các luật chuyên ngành có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Do hệ thống Pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi có thể mang đến những thuận lợi cũng như những bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty phải thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược phát triển cho phù hợp.

3. Rủi ro đặc thù ngành nghề hoạt động

Công ty cổ phần Nông sản Tân Lâm hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh nông sản là một ngành nhạy cảm với các chính sách từ Nhà nước và chịu ảnh hưởng lớn từ tình hình nền kinh tế vĩ mô, từ các biến động của thị trường hàng hóa và thị trường tiền tệ. Đặc điểm của ngành là yêu cầu nguồn vốn đầu tư lớn, thời gian đầu tư dài, trong khi khả năng bán được sản phẩm phụ thuộc vào cung cầu thị trường và thường xuyên thay đổi qua các giai đoạn phát triển của nền kinh tế. Do đó, các Công ty hoạt động trong ngành này rất dễ gặp rủi ro về thanh khoản, thiếu hụt dòng tiền trong ngắn hạn nếu tốc độ tiêu thụ các sản phẩm không khả quan.

4. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của CTCP Nông sản Tân Lâm.

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức sở hữu cổ phần chào bán

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

Địa chỉ : Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136

Website : www.scic.vn

Chúng tôi đảm bảo rằng SCIC có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức Phát hành

Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm

Địa chỉ : Km 20, Quốc lộ 9, Xã Cam Thành, Huyện Cam Lộ, Tỉnh Quảng Trị.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Điện thoại : 0533.887333

Fax: 0533.887211

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Đà Nẵng

Địa chỉ : 102 Nguyễn Thị Minh Khai, TP Đà Nẵng

Điện thoại : (0511) 3888 456

Fax: (0511) 3888 459

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm do Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Đà Nẵng (DNSC) tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 01/2016/TVĐG/DNSC-SCIC ký ngày 07/06/2016 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Đà Nẵng. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin liên quan về doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS	Ban kiểm soát
- BCKT	Báo cáo kiểm toán
- BCTC	Báo cáo tài chính
- CBTT	Công bố thông tin
- CNĐKKD	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty	Công ty Cổ phần
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- TMCP	Thương mại cổ phần
- TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
- TSCĐ	Tài sản cố định
- UBND	Ủy ban Nhân dân
- DNSC	Công ty CP Chứng Khoán Đà Nẵng
- SCIC	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- WTO	World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới
- Đấu giá	Là việc đấu giá cổ phần thuộc sở hữu của SCIC tại Công ty

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm là Nông trường Quốc doanh Tân Lâm thành lập ngày 20/8/1974, đây cũng là nông trường đầu tiên của miền Nam sau ngày giải phóng. Năm 1983 Nông trường đổi tên thành Xí nghiệp liên hiệp Hồ tiêu Tân Lâm và hoạt động đến năm 1991 đổi tên thành Công ty Hồ tiêu Tân Lâm. Năm 2004 Công ty Hồ tiêu Tân Lâm được cổ phần hóa theo quyết định số 3303/QĐ-UB ngày 19/12/2003 của UBND tỉnh Quảng Trị và chuyển thành Công ty Cổ phần Tân Lâm. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan với vốn điều lệ hiện tại là: 11.000.000.000 đồng.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN TÂN LÂM

Giấy chứng nhận ĐKKD số 3003000027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp lần đầu ngày 05/01/2004, Công ty đã 04 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 29/09/2015 với mã số doanh nghiệp là 3200193146.

Địa chỉ : Km20, Quốc lộ 9, Xã Cam Thành, Huyện Cam Lộ , Tỉnh Quảng Trị.

Điện thoại: +84.(053) 887212

Fax: +84.(053) 887211

Ngành, nghề kinh doanh:

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh, các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm như sau:

- + Sản xuất – kinh doanh, xuất nhập khẩu nông, lâm sản, sản phẩm cây công nghiệp, dược liệu, vật tư, máy móc thiết bị nông nghiệp và tư vấn canh tác nông nghiệp bền vững.
- + Dịch vụ nhà khách, nhà nghỉ; Du lịch sinh thái.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM*(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)***1.3. Cơ cấu vốn cổ phần**

Vốn điều lệ tại ngày 31/05/2016 của Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm: 11.000.000.000 đồng (Mười một tỷ đồng) .

- Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/05/2015 như sau:

<i>STT</i>	<i>Danh mục</i>	<i>Số CP nắm giữ</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
<i>1</i>	<i>Cổ phần Nhà nước (SCIC)</i>	<i>81.876</i>	<i>74,43</i>
<i>2</i>	<i>Cổ đông công ty</i>	<i>23.089</i>	<i>20,99</i>
<i>3</i>	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	<i>5.035</i>	<i>4,58</i>
	<i>TỔNG CỘNG</i>	<i>110.000</i>	<i>100,00</i>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm)

- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:

<i>STT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Số CP nắm giữ</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
<i>1</i>	Cổ đông nhà nước (Tổng Công ty Đầu tư & Kinh doanh vốn nhà nước - SCIC)	Tầng 23, tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội	<i>81.876</i>	<i>74,43</i>
	<i>TỔNG CỘNG</i>		<i>81.876</i>	<i>74,43</i>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm)

1.4. Danh sách Công ty mẹ và Công ty con

Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm hiện không có công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc nắm giữ cổ phần chi phối; ngoài cổ phần chi phối của Nhà nước không có công ty khác đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm:

1.5. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty

Hiện nay, Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 29/11/2005. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- **Đại hội đồng cổ đông**

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định định hướng phát triển ngắn, dài hạn, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm của Công ty. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

- **Hội đồng quản trị**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông để kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- **Ban giám đốc**

Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bãi nhiệm, Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty.

- **Các phòng chức năng**

Các phòng ban chức năng hỗ trợ cho Ban Giám đốc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty được vận hành tốt.

2. Hoạt động kinh doanh

2.1. Chi phí

Bảng 1: Các khoản chi phí của CTCP Nông Sản Tân Lâm

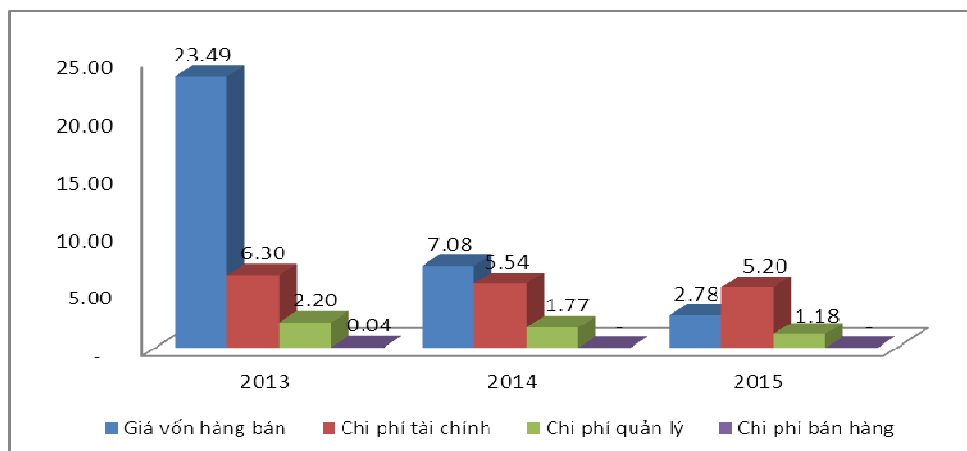
Đơn vị: triệu đồng

Các khoản mục	2013	2014	2015
Giá vốn hàng bán	23.493	7.085	2.783
Chi phí hoạt động tài chính	6.299	5.543	5.202
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.198	1.765	1.1801
Chi phí bán hàng	35	0	0
Tổng chi phí	32.025	14.393	9.166

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Biểu đồ 1: Cơ cấu chi phí của CTCP Nông Sản Tân Lâm

Tỷ đồng



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015, của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Chi phí của Công ty giảm dần qua các năm từ 2013 đến 2015, năm 2013 tổng chi phí là 32 tỷ đồng thì đến năm 2014 chi phí giảm còn 14 tỷ đồng, năm 2015 chi phí chỉ còn hơn 9 tỷ đồng. Trong 2013 chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu chi phí là giá vốn hàng bán với tỷ lệ hơn 73%, sau đó đến chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng. Năm 2014 chi phí bán hàng giảm một cách đáng kể chỉ còn 49% trong khi đó chi phí tài chính vẫn duy trì ở mức cao với tỷ lệ 38.5%. Đến năm 2014 và 2015 chi phí bán hàng đã không còn trong tổng chi phí của toàn doanh nghiệp. Năm 2015 chi phí tài chính cao hơn chi phí giá vốn hàng bán với tỷ lệ trên 50% tổng chi phí, chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 12% và các chi phí khác chiếm tỷ lệ không đáng kể trong năm 2015.

2.2. Doanh thu

Bảng 2: Các khoản doanh thu của CTCP Nông Sản Tân Lâm

Đơn vị: triệu đồng

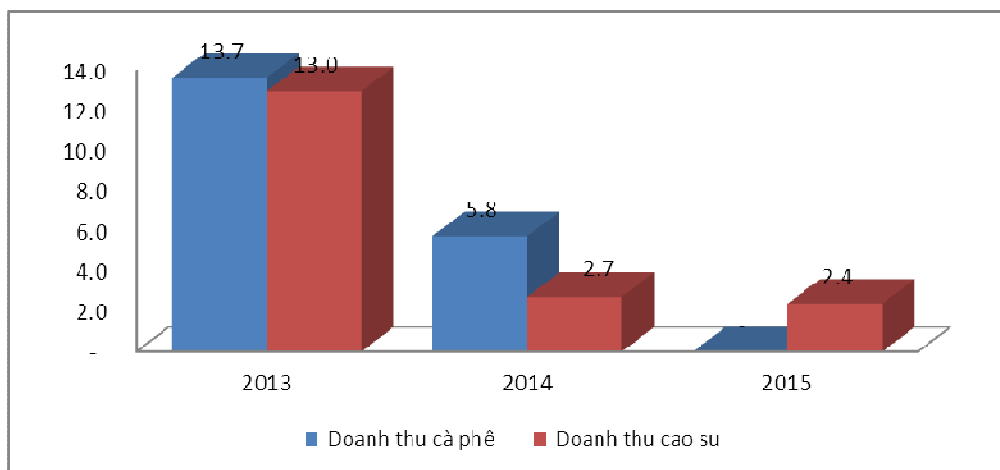
Các khoản mục	2013		2014		2015	
	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %
Doanh thu cà phê	13.671	51,27	5.763	67,85	0	0
Doanh thu cao su	12.993	48,73	2.730	32,15	2.398	100
Tổng doanh thu	26.664	100	8.493	100	2.398	100

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Biểu đồ 2: Cơ cấu doanh thu của CTCP Nông Sản Tân Lâm

Tỷ đồng



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015, của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Doanh thu của Công ty giảm mạnh qua các năm do Công ty thiếu vốn do vậy hoạt động liên quan đến mua bán cao su, cà phê, ... bị thu hẹp, bên cạnh đó do tác động của khủng hoảng kinh tế nên hoạt động kinh doanh sụt giảm đáng kể. Tổng doanh thu năm 2014 đạt hơn 8.4 tỷ đồng giảm hơn 70% so với 2013, trong đó giảm mạnh nhất là doanh thu bán cao su chỉ đạt hơn 2 tỷ đồng do Công ty gần như không có hoạt động bán hàng nào mới phát sinh, doanh thu chủ yếu từ hợp đồng cũ còn để lại. Đến năm 2015 doanh thu bán cà phê đã không còn đóng góp vào tổng doanh thu cho công ty vì vậy tổng doanh thu trong năm này giảm sút đáng kể.

2.3. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất

Bảng 3: Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh của CTCP Nông Sản Tân Lâm

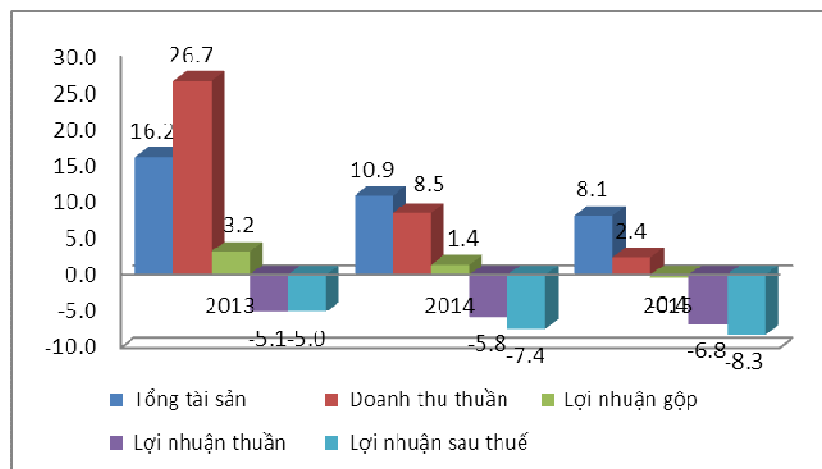
Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	2013	2014	2015
Tổng tài sản	16.202	10.864	8.131
Doanh thu thuần	26.664	8.493	2.398
Lợi nhuận gộp	3.171	1.408	(385)
Lợi nhuận thuần	(5.060)	(5.818)	(6.755)
Lợi nhuận sau thuế	(5.038)	(7.356)	(8.255)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Biểu đồ 3: Kết quả kinh doanh của CTCP Nông Sản Tân Lâm giai đoạn 2013-2015

Tỷ đồng



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015, của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Năm 2014 tổng tài sản của Công ty giảm hơn 30% so với năm 2013, tổng tài sản tính đến 31/12/2014 đạt 16 tỷ đồng, hết năm 2013 tổng tài sản của Công ty còn 10.9 tỷ đồng và đến 2015 thì chỉ còn 8 tỷ đồng. Doanh thu thuần của Công ty sụt giảm mạnh qua các năm, năm 2014 giảm 68% so với 2013 đạt hơn 8.5 tỷ đồng, đến năm 2015 giảm 72% so với 2014 và chỉ còn hơn 2 tỷ đồng. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty lỗ liên tiếp trong những năm gần đây, năm 2013 với khoản lỗ lên đến hơn 05 tỷ đồng đó là do khoản chi phí lãi vay. Năm 2015 khoản lỗ của Công ty còn hơn 08 tỷ đồng, Tính đến cuối năm 2015 khoản lỗ lũy kế của công ty lên đến hơn 66 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu âm hơn 53 tỷ đồng.

Căn cứ theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của Công ty, kiểm toán viên có đưa ra các ý kiến ngoại trừ như sau:

- Các khoản nợ tồn đọng trước khi cổ phần hóa của Công ty với số tiền phải thu 1.364.457.554 đồng; phải trả 2.157.406.821 đồng không có hồ sơ chi tiết. Với các tài liệu kế toán hiện có tại Công ty, chúng tôi không thể nhận xét về tính đúng đắn của các khoản nợ trên cũng như ảnh hưởng của chúng tới Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

Ngoài ra BCTC kiểm toán năm 2015 của công ty, kiểm toán viên có đưa ra các vấn đề cần nhấn mạnh sau:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 31, vườn cây cao su 164 ha của Công ty (nguyên giá: 6.779.661.000 đồng, giá trị còn lại: 0 đồng) tại Xã Cam Nghĩa, Huyện Cam Lộ, Tỉnh

Quảng Trị là tài sản đã thế chấp cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quảng Trị (BIDVQuảng Trị). Năm 2013, BIDV Quảng Trị đã khởi kiện Công ty. Theo thỏa thuận ngày 20/12/2013 của 2 bên tại Tòa án Huyện Cam Lộ thì BIDV Quảng Trị có quyền phát mãi toàn bộ cây cao su nếu Công ty không trả đủ nợ.

Ngày 13/02/2015, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC, cổ đông sở hữu 74,43% vốn của Công ty) đã có công văn số 333/ĐTKV-QLVĐT2 gửi UBND tỉnh Quảng Trị đề nghị tạm thời chưa thực hiện phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để hỗ trợ tái cơ cấu Công ty.

Đến thời điểm phát hành Báo cáo này, việc thi hành án vẫn chưa được thực hiện, vườn cây cao su vẫn đang được sử dụng và ghi nhận là tài sản của Công ty. Chúng tôi cũng xin lưu ý nội dung đã trình bày tại Thuyết minh số 31, đến ngày 31/12/2015, khoản lỗ lũy kế của Công ty lên đến 66.432.990.110 đồng, khoản mục vốn chủ sở hữu âm 53.829.664.695 đồng và nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá tài sản ngắn hạn là 57.962.314.813 đồng, trong đó toàn bộ nợ vay ngân hàng: 39.140.087.415 đồng đã quá hạn. Hơn nữa, toàn bộ doanh thu năm 2015 đều phát sinh từ hoạt động khai thác mỏ tại vườn cây cao su 164 ha đề cập tại điểm (1). Theo đó, tồn tại nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Hiện nay, SCIC cùng Ban Giám đốc Công ty đang xem xét phương án tái cơ cấu nhằm hỗ trợ cho Công ty có đủ nguồn lực tiếp tục hoạt động trong các năm tiếp theo. Báo cáo tài chính đính kèm được lập với giả định Công ty hoạt động liên tục và không bao gồm bất cứ điều chỉnh nào liên quan đến vấn đề này.

2.4. Phân tích SWOT

Trong thời gian vừa qua có một số yếu tố bao gồm cả thuận lợi và khó khăn, cơ hội và thách thức ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty bao gồm:

Điểm mạnh

- Công ty có kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh và xuất nhập khẩu nông lâm sản, kinh doanh thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp.
- Công ty có kinh nghiệm và mối quan hệ trong ngành
- Công tác điều hành, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc của Công ty luôn đảm bảo tính dân chủ, công khai minh bạch, trên cơ sở lắng nghe ý kiến của người lao động, cùng nhau giải quyết các khó khăn vướng mắc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp, đoàn kết và thực hiện thành công các công việc được giao;

Điểm yếu

- Công ty quản lý đầu tư tài chính không hợp lý, không đúng thời điểm nên gây ra

những khoản thua lỗ lớn cho công ty;

- Bộ máy nhân sự hoạt động chưa hiệu quả;
- Nợ phải trả lớn nhưng khả năng thanh toán không cao.

• **Cơ hội**

- Nhu cầu cao su của thế giới đang gia tăng giúp cho sản phẩm của Công ty được tiêu thụ mạnh.

- Giá dầu thô thế giới đang ở mức cao ảnh hưởng đến giá cao su nhân tạo là sản phẩm có thể thay thế cao su thiên nhiên, từ đó làm giá cao su thiên nhiên tăng cao.

- Người lao động cố gắng tăng năng suất khai thác mủ với nhiều biện pháp như bảo vệ sản phẩm, thu gom hết mủ, thực hiện tốt quy trình kỹ thuật, chấp hành tốt nội quy lao động, từ đó làm gia tăng sản lượng.

- Các hợp đồng bán mủ đã được ký kết dài hạn do vậy đảm bảo đầu ra của Công ty được tiêu thụ hết.

• **Thách thức**

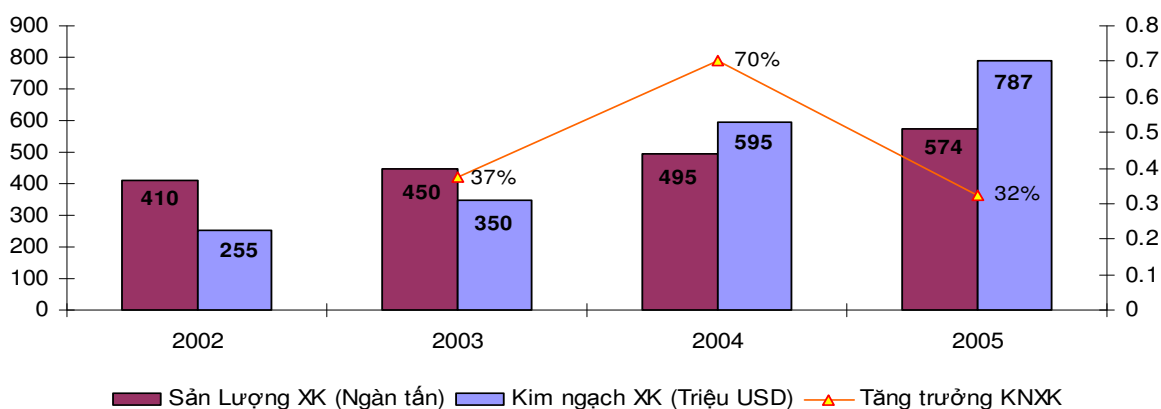
- Công ty chịu sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp khác trong ngành, và chịu ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế;

- Nguồn vốn lưu động của Công ty giảm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty;

3. Triển vọng phát triển

Hiện nay, diện tích cây cao su của Việt Nam đã lên đến 500.000 ha và sản lượng sản xuất đạt trong năm 2005 là 450.000 tấn, trong đó trên 80% sản lượng dùng để xuất khẩu, lượng cao su xuất khẩu của Tổng Công Ty Cao Su VN chiếm hơn 70%.

Sản lượng và kim ngạch xuất khẩu cao su Việt Nam



Nguồn: Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Theo số liệu cục Thống kê, lượng cao su xuất khẩu của Việt Nam năm 2005 đạt 574 ngàn tấn và đạt 787 triệu USD, tăng 16% so với năm 2004 về lượng nhưng về giá trị xuất khẩu tăng hơn 32%. Trung Quốc và Hàn Quốc là hai thị trường xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam chiếm lần lượt là 60% và 6%. Ngoài ra, còn có những thị trường xuất khẩu tiềm năng khác như Mỹ, Đức, Nhật Bản...

Việt Nam là một trong những quốc gia có sản lượng khai thác cao su thiên nhiên nhiều nhất thế giới, nên diễn biến tích cực của ngành CSTN thế giới thời gian qua đã tác động tăng trưởng ngành Cao su Việt Nam. Tuy nhiên, khoảng cách về sản lượng khai thác hàng năm của Việt Nam so với các nước khác như Thái Lan (3 triệu tấn), Indonesia (2 triệu tấn) và Malaysia (trên 1 triệu tấn).... là rất lớn nên Việt Nam hầu như không chủ động được về giá cũng như cung cầu sản lượng mà hoàn toàn phụ thuộc vào biến động của thị trường thế giới.

Vừa qua, Việt Nam được nhóm 3 nước sản xuất cao su hàng đầu thế giới gồm Thái Lan, Indonesia và Malaysia mời gia nhập consortium Cao su quốc tế (IRCO) để cùng hợp tác giữ bình ổn giá cao su trên thị trường thế giới là một tín hiệu tốt cho các nhà trồng cao su Việt Nam. IRCO hiện đang chiếm 75% tổng sản lượng cao su tự nhiên thế giới và với sự tham gia của Việt Nam, thị phần của IRCO sẽ tăng lên 80%.

Kim ngạch xuất khẩu cao su Việt Nam trong giai đoạn 2003-2005 tăng trưởng rất cao bình quân gần 50%, nhưng chủ yếu do giá xuất khẩu tăng đột biến, còn về sản lượng xuất khẩu thì tăng không đáng kể khoảng 10%. Thị trường xuất khẩu tập trung vào Trung Quốc chiếm 60%.

Vị thế của công ty trong ngành: công ty là một trong những đơn vị sản xuất kinh doanh có hiệu quả trong ngành cao su Việt Nam. Tuy nhiên, quy mô, sản lượng và năng suất của Công ty chỉ đứng vào hàng trung bình trong ngành.

4. Chính sách đối với người lao động

4.1 Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm đã xây dựng thang bảng lương cho người lao động và đã đăng ký tại Sở Lao động và Thương binh Xã hội tỉnh Quảng Trị quy định.
- Khi lương tối thiểu theo quy định của Nhà nước tăng thì lương của người lao động cũng được tăng theo.
- Người lao động làm việc ở vị trí nào thì được hưởng lương công việc theo vị trí đó. Đến hạn nâng lương thì người lao động sẽ được trình xét nâng lương theo đúng niên hạn.
- Người lao động làm việc được hưởng lương theo thời gian đối với các công việc không khoán được sản phẩm (khối hành chính, kế toán...), hưởng lương theo sản phẩm đối với các công việc khoán theo sản phẩm, chất lượng và hiệu quả công việc.
- Người lao động làm thêm ngoài giờ được chi trả tiền làm thêm ngoài giờ theo quy định của Nhà nước.
- Vào các dịp lễ, tết Công ty đều có chính sách thưởng cho người lao động, mức thưởng tùy thuộc vào hiệu quả công việc và kết quả kinh doanh. Tổng kết cuối năm căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc, người lao động được bình xét thì đưa khen thưởng.
- Các trường hợp nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội (ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức...) đều được công ty làm các thủ tục để hưởng chế độ trợ cấp theo quy định của pháp luật.

4.2 Chính sách đào tạo

Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm luôn xác định nhân tố con người là một trong những yếu tố quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển của Công ty. Do đó, Công ty luôn chú trọng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên, đặc biệt chú trọng đào tạo kỹ năng mềm cho cán bộ quản lý, nâng cao tay nghề chuyên môn, đào tạo công nhân viên giỏi ngang tầm nhiệm vụ. Tăng cường các công tác đào tạo nội bộ, tích lũy kinh nghiệm cho cán bộ công nhân viên.

4.3 Các hoạt động đoàn thể xã hội

Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm luôn chú trọng các hoạt động đoàn thể để nâng cao tinh thần đoàn kết cho cán bộ công nhân viên của Công ty. Vào các ngày lễ như: 8/3, 20/10, 1/6... Công ty đều có những hoạt động kỷ niệm để chào mừng. Các ban, ngành, đoàn thể tại Công ty luôn được lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động tốt. Các hoạt động đoàn thể của công ty ngày một ổn định, sinh động góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

5. Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý. Cổ tức được phân phối theo tỷ lệ cổ phần sở hữu.

Trong các năm 2013, 2014, 2015 Công ty thua lỗ nên căn cứ theo Luật DN và Điều lệ Công ty, Công ty không tiến hành chia cổ tức.

6. Tình hình tài chính

6.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

6.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Chi phí khấu hao của Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- Tài sản cố định được xác định theo nguyên giá trừ (–) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 và được tính như sau:

Bảng 4: Thời gian khấu hao

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM*(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)*

STT	Loại tài sản	Thời gian (năm)
1	Nhà xưởng, vật kiến trúc	10-50 năm
2	Máy móc, thiết bị	06-12 năm
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08-10 năm
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 năm

6.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tính đến thời điểm 31/12/2015 Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm tồn đọng các khoản nợ phải trả phát sinh trước cổ phần hóa với số tiền hơn 02 tỷ đồng. Công ty còn nợ khoản lãi 2.976.982.290 đồng của Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển CN Quảng Trị. Khoản lãi 15.825.074.467 đồng của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNN – CN Cam Lộ. Ngoài ra Công ty còn có các khoản vay ngắn hạn và dài hạn đã quá hạn thanh toán với số tiền 39.140.087.415 đồng.

6.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

CTCP Nông Sản Tân Lâm còn có các khoản phải nộp nhà nước chi tiết như sau:

Bảng 5: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015
1	Thuế giá trị gia tăng	3.452.082
2	Thuế nhà đất, tiền thuế đất	297.849.824
	Tổng cộng	301.301.906

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

6.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty cổ phần Nông Sản Tân Lâm thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM*(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)***Bảng 6: Số dư các quỹ của CTCP Nông Sản Tân Lâm***Đơn vị tính: đồng*

STT	Các quỹ	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1	Quỹ đầu tư phát triển	1.398.980.897	1.398.980.897	1.925.739.565
2	Quỹ dự phòng tài chính	526.758.668	526.758.668	
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(109.976.821)	(110.176.821)	(110.176.821)
Tổng cộng		1.815.762.744	1.815.562.744	1.815.562.744

*(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014, 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm)***6.1.5. Tình hình công nợ**

- Các khoản phải thu**

Bảng 7: Các khoản phải thu ngắn hạn của CTCP Nông Sản Tân Lâm*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	0	82.777.400	4.743.445
2	Trả trước cho người bán	2.144.200	3.523.500	221.400
3	Các khoản phải thu khác	2.119.730.725	2.310.092.117	2.475.797.502
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(155.882.689)	(309.374.778)	(309.374.778)
Tổng cộng		1.965.992.236	2.087.018.239	2.171.387.569

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014, 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

- Các khoản phải trả**

Bảng 8: Các khoản phải trả của CTCP Nông Sản Tân Lâm*Đơn vị tính: đồng*

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
I	Nợ ngắn hạn	51.957.824.544	56.438.817.609	61.960.535.391
1	Vay và nợ ngắn hạn	38.773.975.444	39.140.087.415	39.140.087.415
2	Phải trả cho người bán	3.500.000	3.500.000	3.500.000
3	Người mua trả tiền trước	-	-	-
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.609.236	6.609.236	301.301.906
5	Phải trả người lao động	1.497.402.273	458.836.413	580.694.100
6	Chi phí phải trả	8.056.382.789	13.599.963.433	-
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	3.729.931.623	3.339.997.933	22.045.128.791
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(109.976.821)	(110.176.821)	(110.176.821)
II	Nợ và vay dài hạn	2.462.242.000	0	0
1	Phải trả dài hạn người bán	-	-	-
2	Phải trả dài hạn khác	-	-	-
3	Vay và nợ dài hạn	2.462.242.000	-	-
4	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-	-
5	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	-
6	Doanh thu chưa thực hiện	-	-	-
7	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014, 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm)

Nợ phải trả của Công ty tương đối cao, tổng nợ phải trả của Công ty tính đến hết 31/12/2015 là hơn 61 tỷ đồng. Trong các khoản nợ ngắn hạn thì khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn chiếm tỷ trọng gần 50% với số dư là 39 tỷ đồng, sau đó là khoản phải trả phải nộp khác. Toàn bộ nợ vay ngân hàng của công ty đã quá hạn

Chi tiết các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2015:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM*(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)***Bảng 9: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2015***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Số tiền	Ngân hàng
1	6.711	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Quảng Trị theo hợp đồng tín dụng hạn mức số hạn mức số 01/2011/HĐ ngày 26/10/2011, thời hạn vay theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể, lãi suất theo chế độ lãi suất của ngân hàng trong từng thời kỳ. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động.
2	23.674	Vay Ngân hàng Agribank – CN Cam Lộ theo hạn mức tín dụng của hợp đồng số 3904-LAV-2011 ngày 27/10/2011, thời hạn của hạn mức tín dụng là 12 tháng kể từ ngày 25/10/2011, thời hạn cho vay cụ thể của mỗi lần giải ngân do hai bên thỏa thuận, riêng thời hạn cho vay thu mua chế biến, xuất khẩu cà phê tối đa không quá 6 tháng, lãi suất vay thả nổi. Mục đích vay vốn: sản xuất, thu mua, chế biến, kinh doanh và xuất khẩu cà phê, cao su.
3	8.754	Vay dài hạn Ngân hàng Agribank – CN Cam Lộ theo hạn mức tín dụng của hợp đồng số LAV-20100039 ngày 27/02/2010, thời hạn cho vay của hạn mức tín dụng là 60 tháng kể từ ngày 27/02/2010, lãi suất vay 12%. Mục đích vay vốn: Nâng cấp nhà máy chế biến mùn cao su Tân Lâm.
Tổng	3	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty)

Theo thông báo số 02A/NHNo-CL ngày 04/01/2014 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Cam Lộ, toàn bộ các khoản nợ vay của Công ty tại Agribank - Chi nhánh huyện Cam Lộ - Quảng Trị đã được bán cho Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) theo hợp đồng mua, bán nợ (thanh toán bằng trái phiếu đặc biệt) số 131/2013/MB1. Theo đó, toàn bộ các quyền và lợi ích của Agribank gắn liền với khoản nợ theo quy định tại các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng bảo đảm tiền vay và các phụ lục, thỏa thuận kèm theo của Công ty được chuyển giao sang cho VAMC theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về mua bán nợ. Mặt khác theo hợp đồng ủy quyền số 131/2013/UQ1 ngày 25/12/2013 đã ký giữa Agribank với VAMC thì Agribank - Chi nhánh huyện Cam Lộ - Quảng Trị được thay mặt VACM thực hiện các quyền liên quan đến các khoản nợ của Công ty: thu hồi nợ, đòi nợ, quản lý các khoản nợ VAMC đã mua và kiểm tra, giám sát tài sản đảm bảo có liên quan đến các khoản nợ, bao gồm cả tài liệu, hồ sơ gốc liên quan đến các khoản nợ, và bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật hiện hành.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

6.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 10: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2013, 2014 và 2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm

STT	Các khoản mục	2013	2014	2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	0.16	0.09	0.06
2	Hệ số thanh toán nhanh	0.07	0.09	0.05
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	3.36	5.19	7.62
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(1.42)	(1.24)	(1.15)
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay hàng tồn kho theo giá vốn hàng bán	3.63	2.94	5.19
2	Vòng quay tổng tài sản	1.65	0.78	0.29
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	(18.89)	(86.61)	(344.25)
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	13.18	16.14	15.34
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	(31.10)	(67.71)	(101.53)
4	Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	(18.98)	(68.50)	(281.69)

Nguồn: DNSC tổng hợp

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM*(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)***7. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát:****Bảng 11: Danh sách HĐQT, BGD, BKS, KTT**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cá nhân	Phần đại diện sở hữu	Tỷ lệ (%)
Hội đồng quản trị					
1	Phạm Quang Sâm	Chủ tịch		33.000	30
2	Lê Cao Khánh	Thành viên		26.400	24
3	Nguyễn Công Tiểu	Thành viên	750	22.476	21,11
Ban Giám đốc					
1	Nguyễn Công Tiểu	Giám đốc	750	22.476	21,11
Kế toán trưởng					
1	Nguyễn Thị Phương Liên	Phụ trách kế toán	76		0,07
Ban Kiểm soát					
1	Lê Thị Thu	Trưởng ban	300		0,27
2	Lê Hải Bình	Ban viên	210		0,19
3	Đặng Văn Hải	Ban viên	110		0,10

❖ **Hội đồng quản trị**

• **Ông Phạm Quang Sâm – Chủ tịch HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 02/09/1969
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ : N10-5 Sky Garden, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Quận 7, tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty Cp Nông sản Tân Lâm
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc SCIC-CNMT
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ và được ủy quyền:
 - + Cá nhân: 0 cổ phần
 - + Ủy quyền: 33.000 cổ phần
- Số cổ phiếu do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

• **Ông Lê Cao Khánh – Thành viên HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 27/08/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: P1207, chung cư nhà F, ngõ 28 Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT Công ty Cp Nông sản Tân Lâm
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Ban Quản lý vốn đầu tư 2. Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ và được ủy quyền:
 - + Cá nhân: 0 cổ phần
 - + Ủy quyền: 26.400 cổ phần
- Số cổ phiếu do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- **Ông Nguyễn Công Tiểu - Thành viên HĐQT, Giám đốc**
 - Ngày tháng năm sinh : 12/02/1960
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị
 - Trình độ văn hoá : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Quản lý kinh tế
 - Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty Cp Nông sản Tân Lâm
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
 - Số cổ phần cá nhân nắm giữ và được ủy quyền:
 - + Cá nhân: 750 cổ phần
 - + Ủy quyền: 22.476 cổ phần
 - Số cổ phiếu do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Các khoản nợ đối với công ty: Không

❖ Kế toán trưởng

- **Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Kế toán trưởng**
 - Ngày sinh : 10/5/1982
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị
 - Trình độ văn hoá : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phụ trách kế toán Công ty Cp Nông sản Tân Lâm
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
 - Số cổ phần cá nhân nắm giữ và được ủy quyền:
 - + Cá nhân: 76 cổ phần

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

+ Ủy quyền: 0 cổ phần

- Số cổ phiếu do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

❖ Ban kiểm soát

• **Bà Lê Thị Thu - Trưởng ban**

- Ngày sinh : 10/3/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Trưởng BKS Công ty Cp Nông sản Tân Lâm
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ và được ủy quyền:
 - + Cá nhân: 300 cổ phần
 - + Ủy quyền: 0 cổ phần
- Số cổ phiếu do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

• **Ông Đặng Văn Hải - Ban viên**

- Ngày sinh : 01/5/1970
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Không
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên BKS Công ty Cp Nông sản Tân Lâm
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ và được ủy quyền:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM

(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)

- + Cá nhân: 110 cổ phần
- + Ủy quyền: 0 cổ phần
- Số cổ phiếu do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- **Ông Lê Hải Bình - Ban viên**
 - Ngày sinh : 20/4/1963
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị
 - Trình độ văn hoá : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Không
 - Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên BKS Công ty Cp Nông sản Tân Lâm
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
 - Số cổ phần cá nhân nắm giữ và được ủy quyền:
 - + Cá nhân: 210 cổ phần
 - + Ủy quyền: 0 cổ phần
 - Số cổ phiếu do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Các khoản nợ đối với công ty: Không

8. Tài sản

Giá trị TSCĐ hữu hình chủ yếu tại ngày 31/12/2015 của CTCP Nông Sản Tân Lâm như sau:

Bảng 12: TSCĐ Hữu hình của CTCP Nông Sản Tân Lâm

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP NÔNG SẢN TÂN LÂM*(Theo quyết định số 237/QĐ-ĐTKDV của SCIC về việc chào bán cạnh tranh cổ phần tại CTCP Nông Sản Tân Lâm)**Đơn vị tính: đồng*

STT	Danh mục	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	10.549.800.094	8.159.794.140	2.390.005.954
2	Máy móc thiết bị	12.844.092.315	11.255.876.723	1.588.215.592
3	Phương tiện vận tải	1.869.515.019	1.717.188.719	152.326.300
4	Dụng cụ quản lý	160.630.900	160.630.900	0
5	TSCĐ khác	6.779.661.000	6.779.661.000	0
	Tổng cộng	32.203.699.328	28.073.151.482	4.130.547.846

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của CTCP Nông sản Tân Lâm)

Tại thời điểm 31/12/2015, Công ty đang quản lý và sử dụng các lô đất như sau:

TT	Địa chỉ	Diện tích
1.	Huyện Hướng Hóa	491.65 ha
2.	Huyện Cam Lộ	192.4 ha

9. Các thông tin khác và tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty

Ngày 26/10/2011 Công ty ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh tại Quảng Trị (Ngân hàng) vay 35 tỷ đồng để kinh doanh; Phía Công ty thế chấp vườn cây cao su của mình để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ (vườn cây cao su kinh doanh có 81.261 cây, gắn liền với 185 ha đất gồm 4 thửa đất có sổ số AO 089692, AO 089693, AO 089694, AO 089695 do công ty thuê của Nhà nước).

Năm 2012, công ty kinh doanh thua lỗ còn nợ của Ngân hàng 7,2 tỷ đồng chưa trả được .

Tháng 10/2013 Ngân hàng khởi kiện tại Tòa án Cam Lộ về việc Công ty không trả được nợ vay. Đến ngày 20/12/2013 Tòa án có Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự, theo đó Công ty phải trả số nợ trên cho Ngân hàng, tuy nhiên phía bị đơn là Công ty chỉ trả được 500 triệu đồng.

Ngày 11/8/2014 cơ quan Thi hành án Cam Lộ ra quyết định số 07/QĐ/CCTHA “ V/v cưỡng chế kê biên xử lý tài sản” của công ty Tân Lâm đã thế chấp để thi hành án. Hiện tại việc thi hành án đang tạm dừng do SCIC đề nghị để thực hiện tái cơ cấu công ty.

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán

- Cổ phần chào bán : Công ty cổ phần Nông sản Tân Lâm
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 81.876 cổ phần
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 8.187.600.000 đồng
- Mệnh giá cổ phần : 100.000 đồng
- Phương thức chào bán : Đấu giá công khai cả lô
- Giá khởi điểm : 100.000 đồng/cổ phần
- Bước giá : 1.000 đồng
- SLCP tối thiểu NĐT được mua : 81.876 cổ phần
- SLCP tối đa NĐT được mua : 81.876 cổ phần
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá : **Từ 08h00 ngày 17/08/2016 Đến 16h00 ngày 09/09/2016 tại :**
 - Công ty CP Chứng Khoán Đà Nẵng, 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Đà Nẵng hoặc tải trực tiếp từ: www.dnsc.com.vn, www.scic.vn
- Nộp tiền cọc : **Từ 08h00 ngày 17/08/2016 Đến 16h00 ngày 09/09/2016**
 - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 0011001703566 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Hội sở chính
 - Nội dung: Họ tên/Tên tổ chức - Số CMT/Số ĐKKD(ngày cấp, nơi cấp)- Nộp tiền đặt cọc đấu giá mua cổ phần thuộc sở hữu của SCIC tại Công ty CP Nông Sản Tân Lâm
- Nộp Phiếu tham dự đấu giá : Nộp trực tiếp vào hòm phiếu tại Tại Tổ chức thực hiện đấu giá: **08h00 ngày 17/08/2016 đến**

09h00 ngày 16/09/2016.

- Công ty CP Chứng Khoán Đà Nẵng
- Địa chỉ: 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Đà Nẵng
- Gửi thư bảo đảm qua đường bưu điện về **Tổ chức thực hiện chào bán đấu giá trước 16h00 ngày 14/09/2016** theo địa chỉ:
- Công ty CP Chứng Khoán Đà Nẵng
- Địa chỉ: 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Đà Nẵng

- Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá : 09h00 ngày 16/09/2016
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng
102 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp Đà Nẵng
- Nộp tiền mua cổ phần : Theo Quy chế đấu giá cổ phần của SCIC tại CTCP Nông Sản Tân Lâm
- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Theo Quy chế đấu giá cổ phần của SCIC tại CTCP Nông Sản Tân Lâm

2. Mục đích của việc chào bán

Bán phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm nhằm cơ cấu lại danh mục theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại các doanh nghiệp Nhà nước.

Việc chào bán phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông của Công ty, không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm và đợt đấu giá được công bố trên Website của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) (www.scic.vn) và tại:

Công ty CP Chứng Khoán Đà Nẵng

- Địa điểm: 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: (0511) 3888 456 Fax: (0511) 3888 459
- Tại website: www.dnsc.com.vn

Công ty Cổ phần Nông Sản Tân Lâm

- Địa chỉ: Km 20, Quốc lộ 9, Xã Cam Thành, Huyện Cam Lộ, Tỉnh Quảng Trị.
- Điện thoại: 0533.887333 Fax: 0533.887211
- Tại website: www.talaco.com.vn

4. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá

4.1. Đối tượng

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty Cổ phần (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

❖ **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.

❖ **Nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

❖ **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

❖ Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá.

4.2. Điều kiện tham gia mua cổ phần của đợt chào bán cạnh tranh

- ❖ Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định;
- ❖ Đặt cọc đủ 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- ❖ Tuân thủ các quy định của Quy chế đấu giá.

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

❖ Đối với cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc bản gốc.

❖ Đối với tổ chức trong nước

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương (bản gốc hoặc có

công chứng);

- Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc bản gốc.

❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài**

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
- Giấy ủy quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.
- Trường hợp *Nhà đầu tư* mất **Phiếu tham dự đấu giá**: *Nhà đầu tư* phải làm Đơn đề nghị **Tổ chức thực hiện** đấu giá (nơi đăng ký tham gia) cấp lại **Phiếu tham dự đấu giá** mới trước ít nhất 30 phút trước thời điểm tổ chức đấu giá. Phiếu tham đấu giá cũ được xác định là không còn giá trị.

6.2. Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.dnsc.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành theo quy định tại Quy chế đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Nông sản Tân Lâm và quy định của pháp luật hiện hành.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia mua cổ phần cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước không có trách nhiệm trong trường hợp thông tin không chính xác và không trung thực.

Việc đấu giá sẽ tuân theo những quy định được nêu trong Quy chế đấu giá. Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Trân trọng cảm ơn.

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 08 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN TÂN LÂM



Nguyễn Công Tiếu

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ĐÀ NẴNG



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đào Chi Phước